

Số: /KL-UBND

Yên Châu, ngày tháng năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý, sử dụng ngân sách xã; việc chi trả tiền hỗ trợ của nhà nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19; trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán, huyện Yên Châu (giai đoạn 2019-2020)

Thực hiện Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu về việc thực hiện cuộc thanh tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách xã; việc chi trả tiền hỗ trợ của nhà nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19; trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán, huyện Yên Châu. Từ ngày 20/6/2022 đến 21/7/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 12/BC-ĐTTr ngày 27/7/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu kết luận như sau:

Phần I KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Viêng Lán là xã vùng I của huyện Yên Châu, trung tâm xã cách trung tâm huyện 01 km, địa hình bao quanh Thị trấn Yên Châu. Tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã là 2.592,98 ha, trong đó: Đất nông nghiệp 646,27 ha, đất lâm nghiệp 1.791,95 ha, đất phi nông nghiệp 154,76 ha. Xã có 05 bản, 591 hộ với 2.548 nhân khẩu, có 03 dân tộc: Thái chiếm 97,41%; Kinh chiếm 1,96%; Xinh Mun chiếm 0,51%; dân tộc khác chiếm 0,12%.

Thuận lợi: Là xã cách trung tâm huyện 01 km, địa hình bao quanh Thị trấn Yên Châu nên thuận lợi cho việc giao thương hàng hoá, phát triển kinh tế. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ban Thường vụ Huyện uỷ, sự chỉ đạo của Thường trực HĐND - UBND huyện, cơ sở hạ tầng như hệ thống điện, đường, trường, trạm của xã được đầu tư xây dựng nâng cấp, cơ bản đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Nguồn thu ngân sách xã đều đạt và vượt dự toán giao. Trình độ sản xuất của người dân trong vùng ngày càng được nâng cao; thu nhập của nhân dân trong xã tăng, tỷ lệ hộ đói nghèo ngày càng giảm; an ninh chính trị được giữ vững.

Khó khăn: Diện tích đất canh tác nhỏ, hẹp; mật độ dân cư đông. Là xã thuần nông, sản xuất hàng hóa nhỏ lẻ, kinh doanh dịch vụ chưa phát triển. Nguồn thu ngân sách tại địa bàn chiếm tỷ lệ thấp, chủ yếu vẫn do ngân sách Nhà nước cấp mới cơ bản đáp ứng nhu cầu chi cho hoạt động của hệ thống chính trị xã cũng như các khoản chi cho xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn.

Phần II

KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

A- THANH TRA VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TỪ NĂM 2019 - 2020

I. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2019

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi (TK 9523.4.1010683)

- Tổng thu ngân sách: 5.692.016.025 đồng
- Tổng chi ngân sách: 5.524.760.872 đồng
- Dư đến 31/01/2020: 167.255.153 đồng

Số liệu kiểm tra TK tiền gửi của Kế toán ngân sách tổng thu, tổng chi, số dư 167.255.153 đồng khớp đúng với số liệu tại Kho bạc và số liệu của Đoàn thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị:

- Tổng thu: 3.349.597.400 đồng
- Tổng chi trong năm: 3.349.597.400 đồng
- Dư chuyển sang 2020: 0 đồng

Số liệu thanh tra việc thu, chi quỹ tiền mặt tại UBND xã Viêng Lán số dư 0 đồng khớp đúng số liệu Kế toán ngân sách xã.

*** Qua thanh tra xác định:**

- Phiếu chi số 62 ngày 19/9/2019 thanh toán chênh lệch lương từ tháng 7-9/2019 số tiền 39.387.000 đồng. Cộng bằng thanh toán chênh lệch lương thực tế số tiền 38.776.600 đồng, thất lạc chứng từ thanh toán 610.400 đồng. *Đề nghị xuất toán, thu hồi số tiền 610.400 đồng.*

*** Tổng số tiền sai phạm, kiến nghị thu hồi: 610.400 đồng**

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp & hoạt động tài chính khác năm 2019 (TK 3723.0.1010683)

- Tổng thu: 155.023.306 đồng
- Tổng chi: 102.282.200 đồng
- Dư chuyển sang năm 2020: 52.741.106 đồng

Khoản thu từ hoạt động tài chính khác được UBND xã quản lý và sử dụng đúng mục đích.

II. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2020

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi (TK 9523.4.1010683)

- Tổng thu: 4.629.157.145 đồng
- Tổng chi: 4.627.968.745 đồng
- Dư đến 31/01/2021: 1.188.400 đồng

Số liệu kiểm tra TK tiền gửi năm 2020 của Kế toán ngân sách xã Viêng Lán, số dư 1.188.400 đồng khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

*** Qua thanh tra xác định:**

Một số chứng từ chuyển khoản thanh toán, như: mua văn phòng phẩm, sửa chữa và thay thế thiết bị văn phòng, mua sắm công cụ văn phòng, tiền in ma két, băng zon .v.v... hồ sơ còn thiếu: không có tờ trình, không có báo giá cạnh tranh, không có biên bản thẩm định giá của Hội đồng thẩm định cấp xã, thiếu biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị

- Tổng thu tại đơn vị: 2.004.254.720 đồng
- Tổng chi tại đơn vị: 2.004.254.720 đồng
- Dư chuyển sang 2021: 0 đồng

Số dư quỹ tiền mặt năm 2020 tại UBND xã Viêng Lán là 0 đồng, khớp đúng với số liệu của Đoàn thanh tra.

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp & hoạt động tài chính khác năm 2020 (TK 3723.0.1010683)

- Tổng thu các loại quỹ: 110.886.106 đồng
- Tổng chi các loại quỹ: 74.400.000 đồng
- Dư các loại quỹ chuyển năm 2021: 36.486.106 đồng

Số liệu kiểm tra TK 3723.0.1010683 năm 2020 của Kế toán ngân sách xã Viêng Lán, số dư 36.486.106 đồng khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

Các loại quỹ nhân dân đóng góp và hoạt động tài chính khác năm 2020 được UBND xã Viêng Lán quản lý, sử dụng có hiệu quả, đảm bảo đúng quy định.

B- THANH TRA CÔNG TÁC CHI TRẢ TIỀN HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG BỊ ẢNH HƯỞNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19

I. Năm 2020

- Hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/2020/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ Tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19 với tổng số tiền: 165.250.000 đồng.

II. Năm 2021: Không có hỗ trợ.

*** Qua thanh tra xác định**

Việc chi trả hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid - 19 trên địa bàn xã Viêng Lán theo Nghị quyết số 42 và Quyết định số 15 đảm bảo đúng đối tượng, mức hỗ trợ theo quy định; các đối tượng được hưởng hỗ trợ đã được nhận đầy đủ kinh phí hỗ trợ.

C- THANH TRA TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ VIÊNG LÁN TRONG THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TỪ NĂM 2019-2020

1. Thanh tra việc xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng

UBND xã Viêng Lán đã ban hành Kế hoạch số 25a/KH-UBND ngày 25/02/2019; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 17/01/2020 việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, 2020. Triển khai thực hiện tại các kỳ họp HĐND, phiên họp UBND xã.

2. Thanh tra việc tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng

- UBND xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức Chính trị - Xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến với người dân, cán bộ, công chức xã.

- UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 15/9/2019 về Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 theo Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 09/9/2019 của UBND huyện Yên Châu.

- Hình thức triển khai: Tuyên truyền tổ chức Hội nghị, phát tài liệu tuyên truyền đến từng cán bộ, công chức xã, trên loa tại các buổi sinh hoạt tại nhà Văn hóa bản.

3. Thanh tra việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước

- Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách năm 2019 - 2020 thực hiện theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được Nhà nước hỗ trợ.

+ Năm 2019: Ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 12/02/2019 về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2019; ban hành Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 về công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2019.

+ Năm 2020: Ban hành Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm; ban hành Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 về công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020.

- Thời điểm công khai: Sau khi nhận được dự toán cấp trên giao và quyết toán ngân sách hàng năm.

- Hình thức công khai: Báo cáo tại kỳ họp HĐND xã và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của xã.

4. Thanh tra việc công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng

- UBND xã thực hiện công khai đúng quy định tại Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/6/2010 về hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Công khai đầy đủ các nội dung như kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, thông báo mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở làm việc của xã, đăng tải thông tin trên trang đấu thầu quốc gia, cổng thông tin điện tử.

5. Thanh tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- UBND xã thực hiện công khai các chế độ, định mức tiêu chuẩn. Hằng năm tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức để công khai các số liệu về dự toán kinh phí của đơn vị và lấy ý kiến tham gia trước khi ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

- UBND xã ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 15/01/2019; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ UBND xã Viêng Lán các năm 2019 - 2020.

- Việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn các hội nghị tại UBND xã Viêng Lán đảm bảo quy định theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 8/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định mức chi công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

6. Thanh tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

- Thực hiện theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.

- Cán bộ, công chức xã luôn chấp hành tốt giờ giấc làm việc, trang phục gọn gàng, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu phù hợp với thời tiết, tính chất công việc. Sử dụng tốt về tin học ứng dụng văn phòng, soạn thảo văn bản và sử dụng thư điện tử trong việc trao đổi thông tin.

7. Thanh tra việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Năm 2019; 2020 (*Các đơn vị không kê khai tài sản thu nhập do chờ Nghị định hướng dẫn của Chính phủ*)

8. Thanh tra việc chấp hành thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân xã có thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng đúng quy định, đảm bảo hình thức, nội dung, chất lượng.

Phần III NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

1. Ưu Điểm

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán xây dựng dự toán thu, chi ngân sách được Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt. Tiếp nhận đầy đủ các nguồn thu bổ sung cân đối ngân sách và nguồn thu bổ sung có mục tiêu do Ngân sách nhà nước cấp; có nhiều biện pháp tích cực trong việc khai thác và quản lý các nguồn thu trên địa bàn xã.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng ngân sách xã. Thực hiện tốt nhiệm vụ chi thường xuyên theo lĩnh vực và chi đầu tư phát triển của địa phương. Đảm bảo cân đối thu, chi không để xảy ra tình trạng thiếu nợ lương và các khoản phụ cấp của cán bộ, công chức xã; không để xảy ra tình trạng nợ không có khả năng thanh toán.

- Hằng năm tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức để công khai các số liệu về dự toán kinh phí của đơn vị và lấy ý kiến tham gia trước khi ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; các khoản chi cơ bản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo văn bản hướng dẫn, các quy định của Nhà nước.

- Lập báo cáo quyết toán thu, chi Ngân sách xã đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Thực hiện tốt công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội của cán bộ, công chức; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Hạn chế, sai phạm

- Thất lạc chứng từ thanh toán với tổng số tiền **610.400 đồng**. Trách nhiệm thuộc về công chức kế toán ngân sách xã năm 2019.

- Công tác lưu trữ hồ sơ kế toán chưa khoa học; hồ sơ, quy trình, trình tự thanh toán một số khoản chi chưa đầy đủ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, mua sắm hàng hóa hồ sơ còn thiếu: không có tờ trình, không có báo giá cạnh tranh, không có biên bản thẩm định giá của Hội đồng thẩm định cấp xã, thiếu biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng. Trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND xã năm 2020, công chức kế toán ngân sách xã năm 2020.

Phần IV

BIỆN PHÁP XỬ LÝ VÀ NHỮNG YÊU CẦU KHẮC PHỤC

I. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý về kinh tế

Trên cơ sở xem xét nội dung, tính chất, mức độ vi phạm của đối tượng thanh tra, Đoàn thanh tra kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế đối với kế toán xã Viêng Lán với **tổng số tiền thu hồi: 610.400 đồng** (*Bằng chữ: Sáu trăm mười nghìn, bốn trăm đồng*).

2. Xử lý trách nhiệm

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán xây dựng kế hoạch khắc phục Kết luận thanh tra, tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, các nhân liên quan đến tồn tại, hạn chế và sai phạm qua thanh tra đã chỉ ra.

3. Yêu cầu khắc phục

- Chấn chỉnh việc mua sắm văn phòng phẩm, sửa chữa thiết bị văn phòng còn thiếu hồ sơ: thiếu báo giá cạnh tranh, không có biên bản thẩm định giá của Hội đồng thẩm định cấp xã, thiếu biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng; sắp xếp lại hồ sơ, chứng từ; xây dựng kế hoạch khắc phục Kết luận thanh tra.

- Chủ tài khoản, Kế toán có liên quan thực hiện nghiêm túc việc khắc phục xử lý những hạn chế, sai phạm sau thanh tra, thu nộp các khoản sai phạm vào ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

- Yêu cầu Chủ tài khoản, Kế toán đơn vị tăng cường công tác nghiên cứu, nắm bắt đầy đủ, kịp thời các quy định của nhà nước về công tác quản lý tài chính, tài sản công để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

4. Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán, tập thể và các cá nhân có liên quan nội dung Kết luận thanh tra nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Thanh tra huyện*) trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

II. GIAO CÁC CƠ QUAN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ về tài chính ngân sách và các hoạt động tài chính khác cho chủ tài khoản và kế toán Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Phòng Nội vụ

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán tổ chức họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, các nhân có liên quan đến hạn chế, sai phạm sau thanh tra (*sau khi Đoàn Thanh tra công bố Kết luận Thanh tra*).

3. Giao Thanh tra huyện

Đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, thiết lập hồ sơ liên quan đến việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 24, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận thanh tra Công tác quản lý, sử dụng ngân sách xã; việc chi trả tiền hỗ trợ của nhà nước cho các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19; trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Viêng Lán, huyện Yên Châu./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Thanh tra huyện (t/hiện);
- Phòng TC-KH (t/hiện);
- Phòng Nội vụ (t/hiện);
- UBND xã Viêng Lán (t/hiện);
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HS thanh tra (12b).

CHỦ TỊCH

Lù Văn Cường